

Bản án số: 19/2019/HS-PT
Ngày 20-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Được

Ông Nguyễn Đức Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Chuốt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/TLHS-PT ngày 20/12/2018 đối với bị cáo Lê Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn N** (Ken, Ki), sinh năm 1984 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn P 1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Phùng Thị D (chết); có vợ Nguyễn Thị Thanh T và 02 con; tiền sự; tiền án: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại:

1. Anh Đặng Vĩnh Kim L, sinh năm 1960 (có mặt).

2. Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1974 (có mặt).

Cùng trú tại: thôn P 1, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa gia đình anh Đặng Vĩnh Kim L và gia đình ông Lê Văn A có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai. Khoảng 14 giờ ngày 16 – 4 – 2018 ông Anh cùng với hai người em của mình là Lê Văn T và Lê Văn N đang cuốc đất tại thửa đất ở thôn Phước An 1, Phước Vinh, Ninh Phước để trồng trọt thì ông L đến ngăn không cho làm, dẫn đến hai bên xô xát đánh nhau, N rượt đuổi anh L bỏ chạy và dùng cây cuốc đánh một nhát làm phần lưỡi cuốc trúng vào lưng anh L bị thương. Lúc này anh Nguyễn Hữu L là em vợ anh L nghe tin anh L bị N đánh nên anh Nguyễn Hữu L chạy đến thửa đất trên gặp N thì hai bên tiếp tục xô xát đánh nhau, khi anh Nguyễn Hữu L đang đứng đối diện với N thì bị N dùng cây cuốc giơ lên cao đánh nhiều cái phần lưỡi cuốc trúng vào đầu và vai anh Nguyễn Hữu L gây thương tích, anh

Nguyễn Hữu L được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận, sau đó chuyển vào Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện chỉnh hình, phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 22 – 4 – 2018 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra mời Nam lên làm việc, Nam khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52, ngày 04 – 6 – 2018 và bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 53 ngày 06 – 6 – 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận xác định thương tích của anh Nguyễn Hữu L, kết luận: Tỷ lệ sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66, ngày 19 – 6 – 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận xác định thương tích của anh Đặng Vĩnh Kim L như sau: Vết thương chéo giữa sống lưng tương ứng đốt sống lưng XI – XII sẹo thâm đen kích thước (1 x 0,3)cm (01%). Vết thương 1 cách vết thương 2 về hướng dưới 1,6cm sẹo liền thâm đen kích thước (2 x 1,1)cm (02%). Kết luận: Tỷ lệ sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Trong quá trình điều tra anh L khai nhận vết thương chéo giữa sống lưng tương ứng đốt sống lưng XI – XII sẹo thâm đen kích thước (1x 0,3)cm (01%) là vết thương đã cũ có trước khi bị Nam đánh, lời khai này phù hợp với các chứng cứ khác, cho nên N không phải chịu trách nhiệm hình sự về vết thương này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước quyết định:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự;
 - Căn cứ Điều 48, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.
 - Căn cứ Điều Điều 47, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
 - Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật dân sự;
 - Căn cứ Điều 23, Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.
2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn N (Ken, Ki) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn N (Ken, Ki) 09 (chín) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.
4. Về dân sự:

Buộc bị cáo Lê Văn N phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hữu L số tiền là 52.112.507đ (Năm mươi hai triệu một trăm mười hai nghìn năm trăm lẻ bảy đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 001345 ngày 16 – 7 – 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước để đảm bảo trách nhiệm bồi thường dân sự cho bị hại anh Nguyễn Hữu L.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả, xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo.

Ngày 23/11/2018 bị cáo Lê Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức đơn kháng cáo: Đúng hình thức và trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là lao động chính trong gia đình và bị hại có một phần lỗi. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên bị cáo được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là đã xem xét giảm nhẹ. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Văn N kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 16/4/2018 tại khu vực thôn Phước An 1, xã Phước Vinh, huyện Ninh Phước bị cáo Lê Văn N đã có hành vi dùng cuộc là hung khí nguy hiểm đánh vào lưng, đầu và vai gây thương tích cho anh Đặng Vĩnh Kim L với tỷ lệ thương tật 02% và anh Nguyễn Hữu L với tỷ lệ thương tật 15%. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội với tình tiết định khung là “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm c khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là chưa phù hợp. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến k khoản 1 Điều này” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự vì bị cáo có “dùng hung khí nguy hiểm” là tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử, sửa bản án sơ thẩm về việc áp dụng tình tiết định khung.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo nộp 3.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước để bồi thường cho người bị hại; bị hại có một phần lỗi; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố là đã xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Việc xác định lại tình tiết định khung hình phạt cũng không làm thay đổi mức hình phạt. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy Hội đồng xét xử

không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm có sai sót trong việc tính án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định “Trường hợp bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa thì không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền đã tự nguyện nộp”. Như vậy, trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp 3.000.000 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước thì số tiền trên không được tính để buộc bị cáo phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, mặc dù không có ai kháng cáo hay bị kháng nghị về phần án phí nhưng căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự về phạm vi xét xử phúc thẩm Hội đồng xét xử, sửa án sơ thẩm tính lại phần án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn N, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn N (Ken, Ki), sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn N (Ken, Ki) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N (Ken, Ki) 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Văn N phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Hữu L số tiền là 52.112.507đ (năm mươi hai triệu một trăm mười hai nghìn năm trăm lẻ bảy đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 001345 ngày 16 – 7 – 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Phước để đảm bảo trách nhiệm bồi thường dân sự cho bị hại anh Nguyễn Hữu L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn N (Ken, Ki) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.455.600đ (hai triệu bốn trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn N (Ken, Ki) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

“...Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND; TAND huyện Ninh Phước;
- Công an huyện Ninh Phước;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Ninh Phước;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trương Thành Quang